TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/DS-ST
Ngày: 30-01-2018
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC - TỈNH LONG AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Thới.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thị Bích Loan.

2/ Bà Nguyễn Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 415/2017/TLST-DS, ngày 27 tháng 10 năm 2017, về việc tranh chấp " Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2017/QĐXX-ST, ngày 25 tháng 12 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2018/QĐST – DS ngày 11/01/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Z (gọi tắt Z1).

Địa chỉ trụ sở chính: Số X đường X1, Phường Láng Hạ, Quận Y, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của Ngân hàng: Ông Ngô C D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Ngô C D: Ông Lê H T - Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý (Văn bản ủy quyền số: 29/2017/UQ – CT ngày 22/6/2017).

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông T: Chị Vỏ Thị N N, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp 1B, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. (Văn bản ủy quyền số 43/2017/UQ – GĐK - TDTD ngày 10/11/2017).

Bị đơn: Chị Võ Thị B Đ, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 43/5 đường N V Ti, Khu phố A, thị trấn B L, huyện B L, tỉnh Long An.

(Chị N có đơn yêu cầu vắng mặt, chị Đ vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/10/2017 nguyên đơn Ngân hàng TMCP Z đã nộp, các tài liệu, chứng cứ cũng như quá trình giải quyết vụ án trình bày:

Ngày 28/01/2013, chị Võ Thị B Đ có ký hợp đồng tín dụng số 20130128-103040-0001 để vay của Ngân hàng TMCP Z (gọi tắt Z1) số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 2,92%/tháng, mục đích vay tiền để tiêu dùng cá nhân. Khi vay chị Đ không có thế chấp bất kỳ tài sản nào cho Z1. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, chị Đ có trách nhiệm thanh toán cho Z1 số tiền gốc và lãi là 49.071.000 đồng, trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng. Cụ thể 35 tháng đầu, mỗi tháng trả số tiền 1.358.000 đồng và tháng cuối cùng trả 1.541.000 đồng, thanh toán vào ngày 01 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 01/3/2013.

Thực hiện hợp đồng, chị Đ đã nhận đủ số tiền vay để tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho Z1 được 27 kỳ với tổng số tiền là 37.566.000 đồng. Kể từ ngày 21/12/2015, chị Đ không thanh toán thêm cho Z1 bất kỳ khoản vay gốc và lãi nào cho đến nay. Ngân hàng Z1 đã nhiều lần nhắc nhở và yêu cầu chị Đ thanh toán số nợ trên. Do chị Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Z1 khởi kiện yêu cầu chị Đ phải trả cho Z1 một lần số tiền nợ bao gồm: Toàn bộ khoản nợ gốc đến hạn là 11.505.000 đồng (Trong đó nợ gốc là 10.169.096 đồng; Nợ lãi là 1.335.904 đồng). Ngoài ra, Ngân hàng không còn yêu cầu nào khác.

Bị đơn chị Võ Thị B Đ đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đã được tống đạt thông báo thụ lý vụ án của Tòa án về việc Ngân hàng Z1 khởi kiện cũng như các văn bản tố tụng khác của Tòa án nhưng chị Đ vắng mặt và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Z1.

Tài liệu chứng cứ Ngân hàng Z1 cung cấp cho Tòa án gồm: Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần; Bản sao chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu của chị Đ (Tất cả bản sao);

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Ngân hàng TMCP Z khởi kiện yêu cầu chị Võ Thị B Đ có nghĩa vụ liên đới thanh toán tiền vay. Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 các Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản", thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

[2] Căn cứ vào yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu chị Đ thanh toán số tiền vốn vay còn nợ. Căn cứ vào Khoản 3 Điều 68 Bộ luật tố tụng xác định chị Võ Thị B Đ là bị đơn trong vụ án. Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng chị Vỏ Thị N N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Chị Đ đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điểm a, b, Khoản 2, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt.

Về nội dung tranh chấp:

[3] Xét văn bản đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20130128-103040-0001 ngày 28/01/2013 giữa Z1 với chị Võ Thị B Đ được xác lập theo quy định tại Điều

471 của Bộ luật dân sự năm 2005, trên cơ sở tự nguyện, có nội dung phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử nhận định đây là hợp đồng hợp pháp, là căn cứ để giải quyết về quyền và nghĩa vụ của các bên.

[4] Tại mục 2 điều 6 của Hợp đồng tín dụng nêu trên, hai bên có thỏa thuận: *"Z1 có quyền chấm dứt hợp đồng và yêu cầu bên vay thanh toán toàn bộ các khoản nợ ngay lập tức trong trường hợp bên vay vi phạm bất kỳ quy định nào của Hợp đồng"*. Từ ngày 21/12/2015 đến nay, chị Đ không thanh toán cho Ngân hàng bất cứ khoản tiền nào như đã cam kết. Chị Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán sau khi nhận đủ số tiền vay. Mặc khác, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho chị Đ biết Z1 đã khởi kiện như chị Đ cố tình vắng mặt và cũng không có bất kỳ văn bản hay ý kiến nào phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Từ đó, Hội đồng xét xử xét thấy chị Đ không có thiện chí thanh toán nợ cho Ngân hàng. Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị Võ Thị B Đ phải chịu 11.505.000 đồng X 5% = 575.250 đồng. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP Z theo qui định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 các Điều 35, Điều 39;Điều 147; Điểm b, Khoản 2, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 463; Khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Z đối với bị đơn chị Võ Thị B Đ về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

Buộc chị Võ Thị B Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Z số tiền vay còn nợ là 11.505.000 đồng (*Bằng chữ: Mười một triệu năm trăm lẻ năm ngàn đồng*).

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP Z có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trong vụ án này, hàng tháng chị Võ Thị B Đ còn chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Võ Thị B Đ phải chịu 575.250 đồng.(*Bằng chữ: Năm trăm bảy mươi lăm ngàn hai trăm năm mươi đồng*). Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP Z là 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 05835 ngày 27/10/2017 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án

"Trường hợp bản án hoặc quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6,7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
-VKSND huyện Bến Lức;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA